

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH GIANG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST  
Ngày: 30/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Xuân Trường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Triệu Ngọc Vạn và ông Trịnh Anh Bật.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 09/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 18/3/2021, đối với:

1. Bị cáo: **LÊ VĂN T**, sinh năm 1982 tại thành phố Hải Phòng - Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Hoàng Thị Đ (đã chết); vợ Chu Thị O và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/8/2020 Công an huyện Đông Hưng, Thái Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57 đối với Lê Văn T số tiền 1.500.000 đồng (về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 01 xe mô tô của bà Nguyễn Thị H). Ngày 01/9/2020 bị cáo đã nộp tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2020, đến ngày 04/12/2020 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị hại:**

Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1974 - Địa chỉ: khu dân cư Đ, phường H, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bà Hà Thị H, sinh năm 1974 - Địa chỉ: thôn Đ, xã U, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 - Địa chỉ: thôn Đ, xã U, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

Bà Đoàn Thị S, sinh năm 1948 - Địa chỉ: thôn C, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Ông Nhữ Đình T, sinh năm 1961 - Địa chỉ: thôn V, xã T, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Chị Phạm Thị T, sinh năm 1998 - Địa chỉ: thôn G, xã Đ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 - Địa chỉ: thôn N, xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Bà Trịnh Thị T, SN 1965 - Địa chỉ: thôn V, xã Đ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

(Bà Trịnh Thị T có mặt, những người bị hại khác vắng mặt tại phiên tòa).

### **3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1978 - Địa chỉ: Khu 3, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Ông Lưu Quang H, sinh năm 1959 - Địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Ông Lê Văn M, sinh năm 1961 - Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T đã bị xử phạt hành chính về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, chưa được xóa. Trung không có việc làm, không có nguồn thu nhập nào khác, nên đã nảy sinh mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản để lấy tiền chi tiêu, sinh hoạt cho bản thân và gia đình, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 08 giờ, ngày 07/11/2020 Lê Văn T đi xe buýt từ nhà sang thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, mục đích để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Khoảng 09 giờ cùng ngày, T đi bộ đến khu vực chợ Đ, thuộc khu dân cư Đ, phường H, thành phố Chí Linh thì thấy một người phụ nữ trung tuổi ngồi bán hàng ở sạp đồ ăn trên vỉa hè trước cổng một công ty, đó là chị Trịnh Thị H, cạnh đó dựng một xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI SMASH, màu xanh, BKS: 34M2-7446. Trung nảy sinh mục đích chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên, rồi đi đến gần sạp hàng hỏi mua một cân bánh cuốn đồng thời bảo chị H cho ngồi nhờ, sau đó T nói dối rằng làm nghề thò xăng ở gần đây, T nói: “Hôm nay nhà em cho cháu đi học thêm, gọi điện không nghe máy, không biết đi đâu. Chị cho em mượn xe máy em thò can xăng ra đầu đường”. Chị H tin tưởng đưa chìa khóa xe cho T mượn

chiếc xe mô tô trên. T dong xe mô tô ra đường, nổ máy rồi đi về hướng Quốc lộ 18 để chiếm đoạt xe mô tô của chị H. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

**Vụ thứ hai:** Sau khi Lê Văn T chiếm đoạt được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu xanh, BKS: 34M2-7446 của chị H thì T điều khiển xe mô tô đi đến xã U, huyện Ninh Giang, Hải Dương. Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 07/11/2021, T điều khiển xe mô tô đi qua nhà bà Hà Thị H, T quan sát thấy trong sân nhà bà H có dựng 01 xe máy điện nhãn hiệu DIBAO TESLA màu xanh, BKS: 34 MĐ4-062.49 (xe không gắn biển mà để trong cốp xe). T nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt chiếc xe máy điện trên. T xuống dong xe mô tô quay lại đi vào nhà bà H. Thấy bà H đang ngồi rửa bát cạnh bể nước, T giả vờ hỏi mượn bơm xe vì xe bị non hơi, khi bà H đưa bơm xe thì T lại giả vờ van xe bị hỏng, không bơm được nên T hỏi mượn xe của bà H để đi ra Chợ Đ lấy đồ từ Quảng Ninh gửi về đồng thời bảo để lại xe mô tô Suzuki Smash ở nhà bà H. Bà H tin tưởng đồng ý lấy chìa khóa cho T mượn xe máy điện. T để lại xe mô tô ở sân nhà bà H và điều khiển xe máy điện ra ngoài cổng về hướng Chợ Đ. T không đi lấy đồ mà chiếm đoạt chiếc xe máy điện của bà H. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe máy điện T điều khiển xe đi đến khu vực thôn Q, xã N, Tứ Kỳ, Hải Dương để tẩu thoát thì T thấy có lực lượng Công an đang làm việc trên đường phía trước. Sợ phát hiện nên T rẽ đi vào khu dân cư mà T không xác định được ở đâu thì xe máy điện bị hết điện, nên T bỏ lại xe máy điện trên đường trong một khu vắng vẻ, rồi đi nhờ xe ra đường lớn bắt xe buýt đi về. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.800.000 đồng (*Năm triệu tám trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu xanh, BKS: 34M2-7446, do T để lại nhà bà H.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 09 giờ ngày 11/11/2020, Lê Văn T đi xe buýt từ nhà đến địa phận xã U, Ninh Giang, Hải Dương thì xuống xe đi bộ vào khu dân cư, đi ra cánh đồng có nghĩa địa thuộc thôn Đ, xã U, Ninh Giang, Hải Dương. T thấy có một người đàn ông, đó là anh Nguyễn Văn H đang trồng rau ở ruộng rau gần Nghĩa Địa, cạnh đó ở trên đường đất có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen xám, BKS: 34M6 - 9997. T đã nảy sinh ý định tiếp cận, tạo lòng tin để chiếm đoạt xe mô tô. T đi tắt qua Nghĩa Địa rồi đi sang nói chuyện với ông H về việc rau của ông ta bị sâu bệnh. anh H hỏi T đi đâu mà đi tắt qua đây. T nói dối rằng đang làm mộ thì bị hết xi măng, đang về lấy xi măng nhưng xe rùa bị hỏng. Sau đó T hỏi anh H “Xe anh có làm gì không thì cho em mượn em chở bao xi măng”. Anh H đồng ý cho T mượn xe mô tô, lúc đó chìa khoá đang cắm sẵn ở xe, T quay xe lại, điều khiển xe đi vào trong khu dân cư rồi đi

ra đường lớn. T không đi lấy xi măng mà chiếm đoạt xe máy của anh H. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.500.000đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

**Vụ thứ tư:** Trưa ngày 11/11/2020 sau khi chiếm đoạt được xe mô tô Wave màu sơn đen xám BKS 34M6- 9997 của ông Nguyễn Văn H, Lê Văn T đã điều khiển xe mô tô này đi từ huyện Ninh Giang sang huyện Tứ Kỳ với mục đích tìm kiếm người nào sơ hở sẽ dùng xe mô tô chiếm đoạt được để lừa lấy tài sản là xe máy điện. Khi đi đến địa bàn thôn C, xã Q, huyện Tứ Kỳ, Trung phát hiện bà Đoàn Thị S đang ở nhà một mình, có xe máy điện nhãn hiệu Dibao sơn màu đỏ BKS 34MD 1-340.92 dựng ở trong nhà, T đã quay xe lại vào nhà bà S. Tại nhà bà S, T nói dối bà S rằng xe máy Honda Wave BKS 34M6-9997 là xe của T bị hết hơi không đi được, T để xe này lại cho bà S và mượn bà S xe máy điện BKS 34MD1-340.92 đi có việc, chiều trả. Bà S tin tưởng xe mô tô Wave là của T do T để xe này lại làm tin nên bà S đã cho T mượn xe máy điện. Sau khi chiếm đoạt được xe máy điện BKS 34MD 1-340.92 của bà S, T đã điều khiển xe đi về huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng bán xe cho một người đàn ông không quen biết với giá 2.500.000 đồng rồi đi về nhà. Số tiền bán xe T đã chi tiêu sinh hoạt cá nhân hết. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã quản lý chiếc xe mô tô Wave màu sơn đen xám BKS 34M6- 9997, do T để lại nhà bà S.

**Vụ thứ năm:** Khoảng 08 giờ ngày 23/11/2020, Lê Văn T đi xe buýt từ nhà đến bến xe Hải Tân, thành phố Hải Dương, T tiếp tục bắt xe buýt và đi nhờ xe đến khu vực huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Khoảng 10 giờ cùng ngày T đi đến khu vực Phủ - Bình Giang. T quan sát thấy bên trái đường có một ngôi nhà một tầng có một lán nhỏ bên cạnh, trong lán có một người đàn ông, đó là ông Nhữ Đình T đang chẻ lạt ở phía trong lán, gần đó có một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen - bạc BKS: 34B2-350.89 đang dựng ngang ở giữa lán. T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô trên. T vào nói với ông T: “Cháu đi làm bên ngoài nắng quá, cho cháu ngồi nhờ xin cốc nước” ông T nói “ừ thế cứ ngồi đây uống nước”. Sau một lúc nói chuyện tạo niềm tin thì T giả vờ nói “*cháu chở sếp đi làm đến đây thì hết xăng đang chờ người ra đón, cháu không có xe, cho cháu mượn xe đạp để đi mua xăng*”, ông T nói “thế lấy xe này mà đi” (tức là xe mô tô bên trong lán). Sau đó ông T vào trong nhà lấy chìa khóa trên tủ gỗ đưa cho T. Trung cắm chìa khóa vào xe, dắt xe đi ra đến cổng nhưng T không đi mua xăng mà điều khiển xe theo hướng đi ngã tư huyện Gia Lộc để chiếm đoạt xe mô tô của ông T. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 6.100.000 đồng (*Sáu triệu một trăm nghìn đồng*).

**Vụ thứ sáu:** Sau khi T chiếm đoạt được xe mô tô Wave Alpha BKS: 34B2-350.89 của ông T, T điều khiển xe về huyện Ninh Giang. Khoảng 12 giờ ngày

23/11/2020, T điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Ràm, xã Nghĩa An, Ninh Giang. T thấy ở mép đường gom dưới gầm cầu Ràm có dựng một xe máy điện màu đỏ, đầu xe hướng vào trong, đuôi xe hướng ra đường gom nên nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt. T quay lại đi vào đường gom qua chỗ xe máy điện thì xác định xe được dựng trước cửa hàng cắt tóc “N” địa chỉ tại thôn Do Nghĩa, Nghĩa An, Ninh Giang, Hải Dương, đi qua khoảng 10 m thì T quay xe lại, đến cửa quán thì thấy một người phụ nữ đang nằm trên ghế ở trong quán, đó là chị Phạm Thị T, T gọi người này ra ngoài, và hỏi chị T “Ở gần đây có tiệm sửa xe không em”, chị T nói “anh phải quay lại phía sau kia mới có”, T nói: “Anh vội đuổi theo xe buýt lấy hàng nên không kịp sửa xe, hay em cho anh gửi lại xe máy rồi cho anh mượn xe để anh đuổi theo xe buýt lấy hàng”. Chị T suy nghĩ rồi nói “Thế anh để lại điện thoại”, T nói “Anh phải mang theo điện thoại để liên lạc, anh để lại xe máy là được rồi”. Chị đồng ý cho mượn xe máy điện nhãn hiệu DIBAO TESLA màu đỏ, BKS: 34M24 - 074.24 rồi vào trong quán lấy chìa khóa xe, bấm mở khóa điện rồi đưa chìa khóa cho T. T điều khiển xe máy điện đi về hướng thị trấn Gia Lộc khoảng 500 mét thì quay đầu xe đi về hướng thị trấn Ninh Giang. Sau đó T không đi lấy đồ mà chiếm đoạt xe máy điện của chị T và điều khiển xe về thị trấn An Dương, thành phố Hải Phòng để bán xe cho chị Nguyễn Thị N, làm nghề sửa xe với giá 3.350.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*), số tiền này T đã chi tiêu hết. Chị Nguyễn Thị N không biết chiếc xe máy điện mua của T là tài sản do phạm tội mà có, nên ngày 27/11/2020 chị N đã tự nguyện giao nộp xe máy điện trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe máy điện nhãn hiệu DIBAO TESLA màu đỏ, BKS: 34M24 - 074.24 trị giá 8.500.000 (*Tám triệu lăm trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen - bạc BKS: 34B2-350.89 do T để lại ở quán của chị T.

**Vu thứ bảy:** Khoảng 08 giờ ngày 25/11/2020 Lê Văn T đi xe buýt từ nhà đến khu vực ngã tư Hải Tân, thành phố Hải Dương sau đó bắt xe buýt đi về khu vực huyện Ninh Giang, Hải Dương, mục đích để tìm kiếm người có tài sản sơ hở thì dùng thủ đoạn gian dối, tạo niềm tin hỏi mượn rồi chiếm đoạt tài sản. Khi đi qua Cầu Ràm một đoạn thì T xuống xe đi bộ, T nhìn thấy có 01 xe máy kiểu dáng Wave loại FERROLI, màu sơn xanh đeo BKS 34 FA - 0515 dung tích 49cm<sup>3</sup> đang dựng ở trước cửa quán của 01 cửa hàng sửa chữa xe máy có tên "N" ở thôn Đan cầu, Tân Hương do anh Nguyễn Văn T làm chủ ở bên phải đường hướng từ thành phố Hải Dương xuống thị trấn Ninh Giang. T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên nên đi vào quán gọi thì thấy có anh T chủ quán từ trong nhà đi ra, T dùng thủ đoạn đưa ra thông tin không đúng sự thật là T đang làm đường gần đây muốn

mượn xe máy của anh T để đi mua com mục đích để chiếm đoạt tài sản. Anh T nhìn thấy T ăn mặc lịch sự nói chuyện dễ nghe nên đã tin tưởng cho T mượn 01 chiếc xe máy để ở cửa quán. Sau đó T không đi mua com mà chiếm đoạt xe máy trên và điều khiển xe trên Quốc lộ 37 theo hướng đi thị trấn Ninh Giang. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 900.000 đồng (*Chín trăm nghìn đồng*).

**Vụ thứ tám:** Sau khi chiếm đoạt được xe máy của anh T, T điều khiển xe máy đến khu vực chợ V, thuộc thôn V, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang. Tại đây T phát hiện thấy ở bên trái đường có 01 người phụ nữ đó là bà Trịnh Thị T đang bán rau củ quả ở cạnh đường QL 37, bên cạnh sạp hàng có dựng 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Momentum màu đen - trắng, không đeo biển kiểm soát. T đi qua khoảng 10 mét thì vòng xe sang bên kia đường rồi dùng xe máy đi mép đường theo hướng thị trấn Ninh Giang đi thành phố Hải Dương, mục đích là giả vờ hết xăng để tiếp cận bà T để chiếm đoạt chiếc xe máy điện. T bảo với bà T "N mua rau chưa, bà T nói chưa có N nào mua rau cả" được một tý T bảo "Cô cho cháu gửi cái xe cháu bị hết xăng" bà T bảo ừ, T nói tiếp " thế cô để cháu mấy mớ rau, tý nữa đón con về cháu lấy, xe cháu bị hết xăng, cô cho cháu xin cái chai cháu đi mua xăng cháu gửi cái xe của cháu ở đây; cô cho cháu mượn cái xe, tý nữa cháu trả cô " bà T đưa cho T cái chai nhựa, T dựng xe gọn vào rồi lấy xe máy điện của bà T đi mua xăng để lại chiếc xe máy. T điều khiển xe máy điện đi về hướng thị trấn Ninh Giang một đoạn rồi quay xe lại đi về hướng Hải Dương rồi tẩu thoát về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày T mang chiếc xe đạp điện mới lừa được đến quán sửa chữa xe điện của ông Lưu Quang H bán cho ông H với giá 2.000.000 đồng, số tiền này T đã chi tiêu hết. Ông Lưu Quang H không biết chiếc xe máy điện mua của T là tài sản do phạm tội mà có, nên ngày 26/11/2020 ông H đã tự nguyện giao nộp xe máy điện trên cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang đã quản lý chiếc xe máy kiểu dáng Wave loại FERROLI, màu sơn xanh đeo BKS 34 FA-6815 dung tích 49 cm<sup>3</sup>, do T để lại ở quán của bà T.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 08/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lê Văn T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại bà Trịnh Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị

cáo Lê Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/11/2020. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 07, 11, 23, 25/11/2020 trên địa bàn huyện Ninh Giang, thành phố Chí Linh, huyện Bình Giang, huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương, Lê Văn T đã dùng thủ đoạn gian dối, lời nói không đúng sự thật để tạo niềm tin đối với những người bị hại để thực hiện 08 hành vi chiếm đoạt tài sản, gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash màu xanh, BKS: 34M2-7446 của chị Trịnh Thị H trị giá 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*); 01 xe máy điện nhãn hiệu DIBAO TESLA màu xanh của bà Hà Thị H trị giá 5.800.000 đồng (*Năm triệu tám trăm nghìn đồng*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen - xám, BKS: 34M6 - 9997 của ông Nguyễn Văn H trị giá 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*); 01 xe máy điện nhãn hiệu Dibao BKS MDD-340.92 của bà Đoàn Thị S trị giá 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS: 34B2-350.89 của ông Nhữ Đình T trị giá 6.100.000 đồng (*Sáu triệu một trăm nghìn đồng*); 01 xe máy điện nhãn hiệu DIBAO TESLA màu đỏ, BKS 34MĐ4-074.24 của chị Phạm Thị T trị giá 8.500.000 (*Tám triệu năm trăm nghìn đồng*); 01 xe máy kiểu dáng Wave loại FERROLI, màu sơn xanh đeo BKS 34 FA - 6815 dung tích 49 cm<sup>3</sup> của anh Nguyễn Văn T trị giá 900.000 đồng (trị giá tài sản chiếm đoạt của anh T là 900.000 đồng, nhưng do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa, nên đã cấu thành tội phạm); 01 xe máy điện nhãn hiệu Momentum màu đen - trắng không đeo biển kiểm soát của bà Trịnh Thị T trị giá 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) để bán đi lấy tiền chi tiêu. Tổng

giá trị tài sản T chiếm đoạt là 41.300.000 đồng (*Bốn mươi một triệu ba trăm ngàn đồng chẵn*).

Bị cáo lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang đã truy tố bị cáo để xét xử tại phiên tòa là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý bức xúc, lo lắng trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xem xét xử lý trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi, hậu quả do việc phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện 8 hành vi phạm tội, do vậy phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang bắt về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản ngày 25/11/2020, bị cáo đã tự khai ra các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trước đó (vào các ngày 07, 11, 23/11/2020); quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã tác động nhờ bố đẻ là ông Lê Văn M bồi thường dân sự cho những người bị hại, người có quyền lợi liên quan; được người bị hại bà Đoàn Thị S và bà Trịnh Thị T đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là ông Lê Văn M được Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ; xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[7] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tác động nhờ bố đẻ là ông Lê Văn M bồi thường cho những người bị hại là bà Hà Thị H giá trị chiếc xe máy điện T đã chiếm đoạt là 5.800.000 đồng; bồi thường cho bà Đoàn Thị S giá trị chiếc xe máy điện T đã chiếm đoạt 6.000.000 đồng; bồi thường cho ông Lưu Quang H (*là người mua xe máy điện*) số tiền 2.500.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị N (*là*



người mua xe máy điện) 3.350.000 đồng. Bà H, bà S ông H, chị N không yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, HĐXX không đặt ra giải quyết.

Quá trình điều tra, bà Trịnh Thị H, ông Nguyễn Văn H, ông Nhữ Đình T, chị Phạm Thị T, anh Nguyễn Văn T, bà Trịnh Thị T đã được trả lại tài sản bị T chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường dân sự, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[9] *Xử lý vật chứng:*

Cơ quan CSĐT đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho những người bị hại bà Trịnh Thị H; chị Phạm Thị T; ông Nhữ Đình T; anh Nguyễn Văn T; bà Trịnh Thị T; ông Nguyễn Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe máy điện chiếm đoạt của bà Đoàn Thị S, bị cáo khai bán cho một người đàn ông không quen biết, không rõ địa chỉ; xe máy điện chiếm đoạt của bà Hà Thị H, bị cáo khai bỏ lại dọc đường đi, không xác định được địa điểm cụ thể. HĐXX không xem xét, xử lý.

[10] Đối với ông Lưu Quang H và chị Nguyễn Thị N mua xe máy điện của T nhưng không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có, HĐXX không xem xét, xử lý.

[11] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 174; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/11/2020.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.* Bị cáo Lê Văn T, bị hại bà Trịnh Thị T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Xuân Trường**